

Bản án số: 53/2021/HSST

Ngày: 20/8/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Quang Khuyến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Đình Phúc,
2. Bà Đoàn Thị Chuyền,

-Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Hoàng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diên - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2021/TLST-HS, ngày 29 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2021 đối với:

Bị cáo: Trương Mậu H, sinh năm 1990; tại Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Mậu T và bà Bùi Thị H; có vợ: Phan Thị Kim Th và con: Có ba con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: - Ngày 04/11/2015 bị Công an huyện Thanh Miện xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, phạt tiền 1.500.000 đồng; Ngày 12/01/2016 bị Công an huyện Bình Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, phạt tiền 1.000.000 đồng.

Bị cáo bị bắt truy nã, tạm giữ từ ngày 23/4/2021 đến ngày 26/4/2021 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn T - sinh năm 1974, vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Hải Dương.

- Người làm chứng:

1. Anh Vũ Văn T - sinh năm 1992, vắng mặt,

Nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Hải Dương.

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Ninh Khánh - Bộ Công an.

2. Chị Đoàn Thị T - sinh năm 1988, vắng mặt,

Nơi cư trú: Thôn Q, xã B, huyện B, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 17/5/2018, anh Nguyễn Văn T đi bộ từ nhà ra quán bia. Khi đi đến khu vực Trạm y tế xã L thì gặp Vũ Văn T điều khiển xe mô tô Exciter, BKS 34F1-146.28 chở Trương Mậu H. T và H bảo anh T cho đi cùng, anh T tưởng chỉ rủ cùng đi ra quán bia nên đồng ý. T điều khiển xe mô tô chở H và Thu đến quán bia nhà anh Nguyễn Tiến T ở cùng thôn. Khi đến quán bia, anh T và T xuống xe, còn H điều khiển xe đến phố Thông, xã Đ, huyện T đón Đoàn Thị T, sinh năm 1988 trú tại thôn Q, xã B, huyện B, tỉnh Hải Dương (là bạn gái H) đến quán uống bia với T và anh T. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, anh Thao đưa hóa đơn thanh toán tiền bia cho T hết 195.000 đồng. T cầm hóa đơn đưa cho anh T và nói “chú trả hộ cháu” thì anh T trả lời “tao không có tiền, mày trả đi”. T và H nói “chú rủ đi uống bia mà không có tiền trả tiền bia”, tranh cãi một lúc thì T nói với H “đánh cho nó một trận”, ý là đánh anh T để anh T phải trả tiền bia, thì H dùng tay phải đẩy vào ngực anh T làm anh T lùi lại. Sau đó, anh T đi ra ngoài cửa quán còn H đi sang đường đến gần rìa sông, phía trước cửa quán bia khoảng 15m, T điều khiển xe mô tô của H sang sau, cách chỗ H khoảng 4m thì T dừng xe đứng lại, H gọi anh T sang chỗ H, khi anh T đi đến gần thì H dùng tay trái túm cổ tay phải khoác lên vai, ghì người anh T xuống và nói “anh đưa em 200.000 nghìn để trả tiền bia”, anh T gồng người lên rồi nói “trong ví tao không nổi 50.000đ” H bảo “nói nhiều vớt xuống sông bây giờ”. Anh T sợ hãi nên đứng im. Thấy H ghì cổ anh T thì T ra can ngăn, nói với H “thôi lằng nhằng làm gì”, rồi T đi ra xe đứng. T đi ra chỗ T nói “ra bảo H lấy điện thoại của chú Thu” thì T trả lời “tao không bảo, lằng nhằng làm gì”. Thấy vậy, T đi ra đứng đằng sau H nói với H “lấy ví và điện thoại của anh T”. H vẫn dùng tay phải ghì cổ anh T xuống, tay trái vòng qua trước mặt anh T sờ, tìm trong túi quần phía sau bên phải của anh T lấy 01 ví màu nâu rồi đưa cho T kiểm tra. T kiểm tra thấy trong ví chỉ có giấy tờ, không có tiền. H tiếp tục sờ vào túi quần bên trái anh T lấy 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Pro màu đen rồi cho vào túi quần phía trước bên phải đang mặc. Cùng lúc đó, T cầm ví đưa cho anh T. Lúc đó T bảo H chở T về thành phố H. T quay xe mô tô đến chỗ T và H thì H và T cùng ngồi lên xe. T điều khiển xe đi đến đầu cầu đối diện Công ty V ở xã Đ thì dừng lại, H đưa cho T 01 điện thoại của anh T để T cầm và quản lý. Sau đó T đứng ở cầu đợi, H điều khiển xe mô tô chở T về nhà rồi quay lại đón T. Trong quá trình H và T chiếm đoạt 01 điện thoại của anh T thì T can ngăn và bảo H trả lại điện thoại cho anh T. Vì vậy, sau khi đón T thì H chở T qua nhà anh T và bảo “T cầm điện thoại của anh đây, sáng mai ra mà lấy” rồi H chở T lên thành phố H. Quá trình điều tra Trương Mậu H bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Miện ra Quyết định truy nã. Ngày 23/4/2021, Trương Mậu H bị bắt theo Quyết định truy nã.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐG ngày 04/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện T kết luận: 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 Pro màu đen có giá là 4.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 51/VKS-HS ngày 28 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện truy tố bị cáo về tội “Cướp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện là đúng và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Lời khai của bị hại anh T xác định đã nhận lại tài sản do bị cáo chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường thiệt hại về dân sự và đề nghị Tòa án xét xử theo pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện thực hành quyền công tố, trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Trương Mậu H phạm tội “*Cướp tài sản*”.

- *Về hình phạt chính*: Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Mậu H từ **42** đến **46** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/4/2021.

- *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- *Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự*: Đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2018/HS-ST ngày 31/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương và tại bản án hình sự phúc thẩm số 02/2019/HSPT ngày 15/01/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Luật phí và lệ phí. Buộc bị cáo Trương Mậu H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Trương Mậu H thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Điều tra viên và Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Miện; Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ, ngày 17/5/2018 tại khu vực trước của quán bia nhà anh Nguyễn Tiến Thạo, sinh năm 1983 ở thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Hải Dương, Vũ Văn T và Trương Mậu H đã có hành vi dùng vũ lực, chiếm đoạt 01 điện thoại Samsung Galaxy Pro J7 trị giá 4.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1974 ở thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Hải Dương.

Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền nhân thân và quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi dùng vũ lực để chiếm đoạt tài sản, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Cướp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ

luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Trong vụ án này, bị cáo Vũ Văn T là người đề xuất, bị cáo là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên giữ vai trò ngang nhau. Trong quá trình điều tra bị cáo đã bỏ trốn và bị cơ quan công an truy nã. Bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã và bị tạm giữ từ ngày 23/4/2021 đến ngày 26/4/2021 chuyển tạm giam.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi đã phạm đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Trong giai đoạn điều tra bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhưng trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị hại không xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như Cáo trạng đã nêu. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Ngày 04/11/2015 bị Công an huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; Ngày 12/01/2016 bị Công an huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (Bị cáo đều chưa nộp phạt vi phạm).

Theo quy định tại Điều 7 và Điều 74 Luật xử lý vi phạm hành chính. Thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, kể từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính mà không tái phạm thì được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và Thời hiệu thi hành án quyết định xử phạt vi phạm hành chính là 01 năm, kể từ ngày ra quyết định, quá thời hạn này thì không thi hành quyết định đó nữa do vậy bị cáo được hưởng thời hạn, thời hiệu và được coi chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

[5] Về hình phạt chính: Xét thấy bị cáo đã hai lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân lại tiếp tục phạm tội, trong quá trình điều tra đã bỏ trốn, bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã, điều đó thể hiện bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và tính chất của vụ án, HĐXX thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, hình phạt tù mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phục vụ công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[6] Về phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2018/HS-ST ngày 31/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương và tại bản án hình sự phúc thẩm số 02/2019/HSPT ngày 15/01/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nên không phải xem xét, giải quyết.

Đối với hành vi phạm tội Cướp tài sản của Vũ Văn T đã được xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2018/HS-ST ngày 31/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

Đối với Đoàn Thị T không liên quan đến việc T và H cướp tài sản, trong quá trình H và T chiếm đoạt tài sản của anh T thì T can ngăn và bảo H trả lại điện

thoại cho anh T. Đồng thời T đã khai báo đúng nội dung sự việc với Cơ quan điều tra, do đó không có căn cứ để xử lý đối với T.

8] Về án phí: Bị cáo Trương Mậu H bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Trương Mậu H phạm tội “*Cướp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Trương Mậu H 46 (*Bốn mươi sáu*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/4/2021.

2. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trương Mậu H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. *Về quyền kháng cáo:* Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Miện;
- Công an huyện Thanh Miện;
- Chi cục THA dân sự huyện Thanh Miện;
- Trại tạm giam -CA tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS-Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Quang Khuyến

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Quang Khuyến